

TTT

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

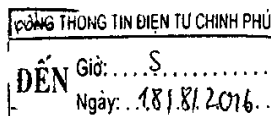
CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: **1638** /QĐ-TTg

Hà Nội, ngày **17** tháng 8 năm 2016

QUYẾT ĐỊNH

**Chủ trương đầu tư Dự án của các tỉnh: Cao Bằng và Bắc Kạn vay vốn
Quỹ Quốc tế về Phát triển nông nghiệp (IFAD)**



THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật tổ chức Chính phủ ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 16/2016/NĐ-CP ngày 16 tháng 3 năm 2016 của Chính phủ về quản lý và sử dụng vốn hỗ trợ phát triển chính thức (ODA) và vốn vay ưu đãi của các nhà tài trợ nước ngoài;

Xét đề nghị của Bộ Kế hoạch và Đầu tư tại Tờ trình số 6191/BKHĐT-KTĐN ngày 09 tháng 8 năm 2016,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt chủ trương đầu tư dự án của các tỉnh Cao Bằng và Bắc Kạn vay vốn Quỹ Quốc tế về Phát triển nông nghiệp (IFAD) như sau:

1. Dự án Hỗ trợ kinh doanh cho nông hộ (CSSP) tỉnh Bắc Kạn

- Cơ quan chủ quản Dự án: Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Kạn

- Địa điểm thực hiện: Dự án dự kiến được thực hiện tại 35 xã thuộc 4 huyện: Ba Bể (8 xã), Pác Nặm (10 xã), Ngân Sơn (8 xã), Na Rì (9 xã) và hỗ trợ phát triển chuỗi giá trị tại 2 xã thuộc huyện Bạch Thông.

- Thời gian thực hiện Dự án: 2017 - 2022

- Hạn mức vốn của Dự án: 37,506 triệu USD, trong đó:

+ Vốn ODA vay IFAD: 21,25 triệu USD

+ Vốn đối ứng: 364,129 tỷ đồng tương đương 16,256 triệu USD

2. Dự án Hỗ trợ kinh doanh cho nông hộ (CSSP) tỉnh Cao Bằng

- Cơ quan chủ quản Dự án: Ủy ban nhân dân tỉnh Cao Bằng

- Địa điểm thực hiện: Dự án dự kiến được thực hiện tại 35 xã thuộc 4 huyện: Hà Quảng (11 xã), Thông Nông (6 xã), Nguyên Bình (10 xã) và Thạch An (8 xã).

- Hạn mức vốn của Dự án: 36,27 triệu USD, trong đó:

+ Vốn ODA vay IFAD: 21,25 triệu USD.

+ Vốn đối ứng: 336,454 tỷ đồng tương đương 15,02 triệu USD

3. Mục tiêu và kết quả chủ yếu của các Dự án trên:

- Mục tiêu tổng quát: Đóng góp vào quá trình giảm nghèo bền vững tại tỉnh Bắc Kạn và Cao Bằng

- Mục tiêu cụ thể: Nâng cao thu nhập và giảm mức độ dễ bị tổn thương trước biến đổi khí hậu của hộ nghèo và cận nghèo tại các xã mục tiêu của Dự án một cách bền vững.

- Kết quả chính của dự án: Tỷ lệ giảm nghèo tại các xã trong dự án cao hơn 20% so với mức trung bình của các xã không trong Dự án tại thời điểm Dự án kết thúc.

4. Cơ chế tài chính trong nước và phương thức cho vay lại đối với cả 2 dự án:

a) Đối với vốn ODA vay IFAD:

- Đối với nội dung Tài chính nông thôn cung cấp tín dụng cho nhóm tiết kiệm và tín dụng của Hội phụ nữ: UBND hai tỉnh vay lại 100% vốn vay của Chính phủ để thực hiện.

- Đối với vốn IFAD phân bổ cho các hoạt động phi tín dụng và thuộc nhiệm vụ chi của Ngân sách địa phương: áp dụng cơ chế Chính phủ cấp phát 90%, các tỉnh vay lại 10%.

- Điều kiện cho vay lại: đồng tiền cho vay lại bằng USD, lãi suất 1,25%/năm, phí dịch vụ 0,75%/năm, thời hạn vay 25 năm, trong đó có 5 năm ân hạn.

b) Đối với vốn đối ứng:

Ngân sách địa phương bố trí. Ngân sách Trung ương hỗ trợ ngân sách địa phương phân vốn đối ứng cho các nội dung đầu tư xây dựng cơ bản theo quy định tại Quyết định số 40/2015/QĐ-TTg ngày 14 tháng 9 năm 2015 của Thủ tướng Chính phủ ban hành các nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ vốn đầu tư phát triển nguồn ngân sách nhà nước giai đoạn 2016 - 2020.

5. Các hoạt động thực hiện trước:

- Chuẩn bị kế hoạch đấu thầu, tài liệu đấu thầu, hồ sơ mời thầu: mua sắm trang thiết bị, thuê tư vấn.

- Xây dựng các tài liệu, sổ tay hướng dẫn: thực hiện dự án (PIM), quản lý tài chính, lập kế hoạch có sự tham gia theo định hướng thị trường thích ứng với biến đổi khí hậu.

Điều 2. Ủy ban nhân dân các tỉnh: Cao Bằng và Bắc Kạn tiếp thu ý kiến của các cơ quan liên quan, hoàn thiện văn kiện Dự án, đảm bảo tuân thủ đúng các quy định về quản lý nợ công, về sử dụng vốn ODA và vốn vay ưu đãi cho các chương trình dự án và các văn bản liên quan khác; Thẩm định, phê duyệt văn kiện Dự án theo quy định.

Điều 3. Bộ Tài chính, căn cứ quy định hiện hành, chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan triển khai các bước tiếp theo.

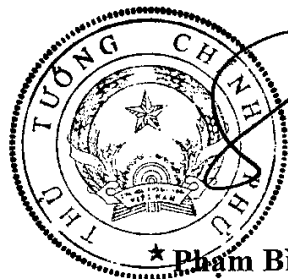
Điều 4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Bộ trưởng các Bộ: Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Ngoại giao, Tư pháp, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh: Cao Bằng, Bắc Kạn và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./:

Nơi nhận:

- TTg, các PTTg;
- Các Bộ: Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Ngoại giao, Tư pháp, Nông nghiệp và PTNT;
- UBND các tỉnh: Cao Bằng, Bắc Kạn;
- VPCP: BTCN, các PCN, Trợ lý TTg, các Vụ: KTN, KTTH, TH; TGĐ Công TTĐT;
- Lưu: VT, QHQT (3).TA 34

**KT. THỦ TƯỚNG
PHÓ THỦ TƯỚNG**



★ Phạm Bình Minh